TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 46/2022/QĐST-HNGĐ	*Hải An, ngày 08 tháng 11 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 86/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2022, giữa:

- Chị Cao Thị T, sinh năm 1979, địa chỉ: Khu 12 Lũng B, phường Đằng Hải, quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

- Anh Lê Đức Đ, sinh năm 1979, địa chỉ: Khu 12 Lũng B, phường Đằng Hải, quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 10 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 10 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Đức Đ và chị Cao Thị T.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Đức Đ và chị Cao Thị T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Đ và chị T có hai con chung là Lê Khánh L sinh ngày 26/01/2000 và Lê Đức A sinh ngày 08/8/2005. Ly hôn, cả hai thỏa thuận giao con chung Đức A cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con cả hai tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Con chung Khánh L đã thành niên nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Đ và chị T thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Đ và chị T thỏa thuận chị T nhận nộp án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng. Chị T đã nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004777 ngày 10/10/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An, thành phố Hải Phòng. Trả lại chị T 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự (để thi hành);
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Hải An;
- Chi cục THADS quận Hải An;
- UBND phường Đồng Quốc Bình, Ngô Quyền , Hải Phòng (ĐKKH số 67 ngày 23/10/2009);
- Lưu:Hồ sơ, VT.

THẨM PHÁN

Phạm Văn Thường